# Ngày soạn: 27/12/2024

Ngày dạy: 30/12/2024

**MĨ THUẬT 3B**

## BÀI 9. CÙNG NHAU ÔN TẬP HỌC KÌ I (2 tiết) (tuần 17-18)

**I. Yêu cầu cần đạt.**

1.*Kiến thức:*

* Giới thiệu được: màu thứ cấp; vật liệu có màu đậm, màu nhạt; hình ảnh nổi bật; hình dáng người động ở sản phẩm mĩ thuật.
* Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm và bài học yêu thích trong học kì 1.

2. *Năng lực*

*- Năng lực mĩ thuật:*

* Nhắc lại được một số nội dung chính đã học như: màu thứ cấp; màu thứ cấp; vật liệu có màu đậm, màu nhạt; hình ảnh nổi bật, dáng người đứng yên và dáng người ở tư thế động,…
* Giới thiệu được sản phẩm đã tạo được ở các bài học trong học kì 1 và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm, về bài học yêu thích.
* Sáng tạo được sản phẩm thể hiện nội dung chủ đề, kiến thức đã biết bằng hình thức thực hành vẽ hoặc nặn, in, cắt, xé, dán, đan,… theo ý thích.

*- Năng lực chung và năng lực đặc thù khác:*

* Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số năng lực chung và năng lực ngôn ngữ,… như: trao đổi, chia sẻ; vận dụng những điều đã học để thực hành, tạo sản phẩm theo ý thích.

3. *Phẩm chất:*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Yêu thích môn học;
* Giữ gìn, bảo quản sản phẩm của mình, của bạn;
* Tôn trọng những chia sẻ và cách tạo sản phẩm của bạn,...

 *Phương pháp dạy học:*Thuyết trình, gợi mở, vấn đáp, thảo luận nhóm, thực hành sáng tạo, trực quan, luyện tập, đánh giá.

**II. Đồ dùng dạy học**

*1: Giáo viên*

* SGK, SGV.
* Một số tranh, ảnh, video đến bài học ôn tập học kì 1.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).
* Một số SPMT của HS với chủ đề ôn tập. học kì 1.

*2: Học sinh*

* SGK, VBT (nếu có).
* Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, keo dán, băng dính,…
* Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’****7’****30’****10’****20’** | **A. Hoạt động mở đầu** ***Khởi động***- GV ổn định lớp và tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức để kể những điều đã được học ở học kì 1.- GV tổng kết và dẫn dắt, giới thiệu nội dung bài học. **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**1.*Quan sát và nhận biết.*(tr.35 SGK)- GV tổ chức HS thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK theo nhóm đôi, nhóm ba,…: *Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và giới thiệu những điều em đã được học ở học kì 1.*- GV giới thiệu HS chia sẻ, trả lời; HS khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tóm tắt những chia sẻ của HS, kết hợp giới thiệu rõ hơn kiến thức trên mỗi hình ảnh và liên hệ với chủ đề, bài học tương ứng; có thể trình chiếu hoặc hướng dẫn HS xem các bài học trong SGK.*c. Cách thức mở rộng:*- GV bổ sung, giới thiệu thêm hình ảnh, ý nghĩa về một số ngày kỉ niệm, ngày lễ và hoạt động thường được tổ chức ở trường, địa phương,…2. *Thực hành, sáng tạo.*(tr.36, 37 SGK) *Hoạt động 1: Củng cố kiến thức, kĩ năng và những kiến thức đã được học trong học kì 1* *Nhiệm vụ 1: Giới thiệu sản phẩm và những kiến thức đã được học trong học kì 1*- GV tổ chức HS thực hiện nhiệm vụ trong SGK và bổ sung thêm hình ảnh, chi tiết nổi bật: *Chúng mình cùng quan sát các sản phẩm dưới đây và giới thiệu:*+ Màu thứ cấp và cách pha trộn màu thứ cấp từ các cặp màu cơ bản;+ Vật liệu có màu đậm, màu nhạt;+ Hình dáng người ở tư thế động. - GV mời HS trả lời, chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung.- GV tóm tắt nội dung HS chia sẻ, kết hợp giới thiệu rõ hơn nội dung chủ đề, kiến thức, kĩ năng HS đã được tìm hiểu, thực hành trong học kì 1.*c. Cách thức mở rộng:*- GV có thể kết hợp sử dụng Vở thực hành, sản phẩm 2D, 3D (nguyên mẫu hoặc ảnh chụp) của HS (cá nhân/ nhóm).- GV có thể giới thiệu thêm sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công sưu tầm, tự làm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu).*Nhiệm vụ 2: Trưng bày sản phẩm yêu thích và giới thiệu những điều đã học trong học kì 1*- GV hướng dẫn HS xem lại các sản phẩm đã sáng tạo trong học kì 1 (Vở thực hành, giấy A4, tạo hình 3D,…) và yêu cầu HS chọn sản phẩm mình yêu thích để trưng bày, giới thiệu (có thể trao đổi với bạn).- GV hướng dẫn HS trưng bày (theo nội dung chủ đề hoặc mạch kiến thức, hình thức tạo hình,…) và gợi mở giới thiệu: chủ đề/đề tài/tên sản phẩm, kiến thức đã học, hình thức tạo hình,…- GV gợi mở HS nêu lí do chọn sản phẩm và chia sẻ về nội dung bài học, sản phẩm của mình, của bạn: chủ đề/đề tài/tên sản phẩm, kiến thức đã học, hình thức tạo hình,…- GV tóm tắt chia sẻ của HS và nội dung đã học (chủ đề, kiến thức, kĩ năng/hình thức thực hành…), sử dụng họa phẩm, vật liệu,… trong học kì 1. Kết hợp bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức tiết kiệm, tôn trọng sự sáng tạo của bạn bè và người khác, chăm sóc bản thân, quan tâm đến mọi người,… làm đẹp cuộc sống và môi trường xung quanh,…*c. Cách thức mở rộng*- GV nên khích lệ HS đặt câu hỏi/nêu vấn đề với bạn/nhóm bạn. - GV có thể gợi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm của mình hoặc của bạn vào đời sống thực tiễn. *Hoạt động 3: Thực hành, sáng tạo sản phẩm*- GV bố trí HS ngồi theo nhóm (có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc sản phẩm nhóm) và giao nhiệm vụ cho HS: Tạo chủ đề về cuộc sống xung quanh bằng hình thức tạo hình 2D/3D và nội dung kiến thức đã được học theo ý thích (màu thứ cấp, vật liệu màu đậm, màu nhạt, hình ảnh nổi bật/trọng tâm,…).- GV gợi mở thêm cho HS:+ Xác định nội dung chủ đề theo ý thích, như: tĩnh vật, con vật, phong cảnh, vu chơi, học tập, thể thao, lễ hội trong trường,…+ Xác định một hình thức thực hành (như: vẽ, in, nặn cắt, xé, dán, đan,…) hoặc kết hợp các hình thức thực hành (vẽ với in, vẽ với xé, cắt, dán,…) để tạo sản phẩm. - GV yêu cầu HS chọn một nội dung hoặc kết hợp một số nội dung kiến thức đã học (như: màu thứ cấp, vật liệu màu đậm, màu nhạt, hình ảnh nổi bật/trọng tâm, hình ảnh động,…) để thực hành sáng tạo sản phẩm. - GV lưu ý: + Khuyến khích HS tạo sản phẩm nhóm (mức độ đơn giản, phù hợp với thời lượng thực hiện) để các em chia sẻ nhiều hơn về những điều đã học và cùng học hỏi từ bạn. GV nên hướng dẫn các nhóm HS phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên khi tạo sản phẩm nhóm.+ Quan sát để nắm bắt mức độ hiểu và thể hiện những điều đã học trong thực hành của HS để có thể hướng dẫn, trao đổi hoặc giải thích, gợi mở, hỗ trợ, giúp các em nắm chắc hơn kiến thức và phát triển kỹ năng. *c. Cách thức mở rộng:*- GV có thể sử dụng kết quả thu được sau hoạt động Thực hành, sáng tạo sản phẩm để thực hiện đánh giá định kỳ. 3. *Cảm nhận, chia sẻ.* (tr.37 SGK)- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm phù hợp với không gian lớp (treo, dán, đặt trên bàn, trên giá,…) và có thể theo nội dung chủ đề hoặc hình thức. - GV hướng dẫn HS quan sát, gợi mở nội dung HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm (cá nhân/nhóm):*+ Tên sản phẩm của em/của bạn (nhóm em/nhóm bạn).**+ Sản phẩm thể hiện chủ đề nào? Vì sao em/bạn chọn chủ đề đó?* *+ Sản phẩm được tạo bằng hình thức nào và cách thực hành?**+ Kiến thức nào thể hiện rõ trên sản phẩm (cá nhân/nhóm)?**+ Em/Nhóm em thích nhất điều gì ở sản phẩm (nội dung, hình ảnh, kiến thức,…)?*- GV tóm tắt nội dung chia sẻ, giới thiệu của HS; gợi mở HS bình chọn “sản phẩm ấn tượng/thích nhất”. - GV nhận xét kết quả thực hành, nhấn mạnh đến những điều đã được học trong học kì 1 và được thể hiện trên sản phẩm; từ đó khích lệ, động viên,… HS (cá nhân/nhóm).*c. Cách thức mở rộng:*- GV gợi mở HS nêu sản phẩm yêu thích của mình/của bạn/nhóm mình/nhóm bạn. 4. *Vận dụng.* (tr.37 SGK)- GV yêu cầu HS đọc nội dung gợi mở trong SGK và suy nghĩ, chia sẻ mong muốn thực hành hoặc ý tưởng thực hành (chủ đề muốn thực hành, cách tạo sản phẩm, sử dụng kiến thức nào đã học,…): *Em có thể vận dụng các nội dung vừa ôn tập để sáng tạo sản phẩm theo ý thích về đề tài cuộc sống quanh em bằng cách vẽ, in, cắt, xé, dán hoặc nặn.*- GV tóm tắt ý kiến chia sẻ của HS, gợi nhắc HS có thể sử dụng họa phẩm, vật liệu theo ý thích để sáng tạo sản phẩm mĩ thuật bằng các hình thức đa dạng (có thể lựa chọn một hoặc kết hợp các hình thức vẽ, in, nặn, cắt, xé, dán, ghép, đan,… với nhau). Đồng thời, GV sử dụng ý đầu tiên trong nội dung tổng kết bài học (có thể kết hợp hình ảnh trực quan) để tổng kết. *+ Học kì 1: Chúng mình đã được biết: các màu thứ cấp; sử dụng màu đậm, màu nhạt từ vật liệu sẵn có trong thực hành, sáng tạo; sử dụng chấm, nét hoạt hình, màu để tạo hình ảnh nổi bật, làm trọng tâm trên sản phẩm; có thể biểu đạt hình dáng người động ở sản phẩm mĩ thuật.* *+ Trong những bài học tiếp theo, chúng mình sẽ tìm hiểu hình, khối tương phản; làm quen với tạo sản phẩm có sự mềm mịn hoặc thô ráp và cùng sáng tạo sản phẩm bằng hình thức vẽ, in, nặn.**c. Cách thức mở rộng:*- GV gợi nhắc HS khi thực hành, sáng tạo mĩ thuật, nếu sử dụng kiến thức về màu thứ cấp, màu đậm, màu nhạt, hình ảnh nổi bật,… phù hợp trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công sẽ tạo sức hấp dẫn cho sản phẩm, tác phẩm đó.- GV sử dụng ý thứ hai trong nội dung tổng kết bài học để gợi mở nội dung của các bài học của học kì 2; hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật liệu cho Bài 10. | - HS tích cực tham gia trò chơi.- HS lắng nghe và tiếp thu. - HS quan sát và giới thiệu:*+ Pha trộn các màu cơ bản theo từng cặp để tạo mùa thứ cấp;**+ Xác định màu đậm, màu nhạt của vật liệu trong hình ảnh,…*- HS chia sẻ câu trả lời và nhận xét.- HS lắng nghe và tiếp thu. - HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát và thực hiện nhiệm vụ. - HS trả lời và nhận xét.- HS lắng nghe và tìm hiểu. - HS lắng nghe và tiếp thu. - HS xem lại và lựa chọn sản phẩm yêu thích. - HS trưng bày sản phẩm và gợi mở- HS trả lời và chia sẻ.- HS lắng nghe và tiếp thu. - HS đặt câu hỏi/nêu vấn đề. - HS chia sẻ ý tưởng.- GV di chuyển đến vị trí phân công và tiếp nhận nhiệm vụ. - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện. - HS lựa chọn để thực hành sáng tạo sản phẩm. - HS trưng bày sản phẩm của mình/nhóm mình. - HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm. - HS lắng nghe và bình chọn. - HS lắng nghe và tiếp thu. - HS nêu lên sản phẩm yêu thích. - HS đọc nội dung và thực hiện theo yêu cầu GV.- HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe và ghi nhớ. - HS quan sát và tiếp thu nhiệm vụ.  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................